TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH AN** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2022/QĐST-HNGĐ	*Thạch An, ngày 06 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự - Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 11/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2022. Giữa:

- Nguyên đơn: Chị Triệu Thị L- Sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn Ph, xã P, huyện L, tỉnh Đ

- Bị đơn: Anh Ma Thanh Q- Sinh năm 1989

Địa chỉ: Tân Thành, xã C , huyện T, tỉnh C.

Căn cứ vào Điều 211, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2022.

Áp dụng Điều 147 - Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Triệu Thị L- Sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn Ph, xã P, huyện L, tỉnh Đ

Anh Ma Thanh Q- Sinh năm 1989

Địa chỉ: Tân Thành, xã C , huyện T, tỉnh C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Triệu Thị L và anh Ma Thanh Q xác định tình cảm vợ chồng không còn. Chị L và anh Q cùng nhất trí được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Triệu Thị L và anh Ma Thanh Q có 02 con chung.

Cháu Ma Thanh Trúc A, sinh ngày 25/8/ 2010

Cháu Ma Phương C, sinh ngày 25/4/2017

Sau khi ly hôn anh Ma Thanh Q được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Chị Triệu Thị không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cùng anh Ma Thanh Q.

Sau khi ly hôn chị Triệu Thị L có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con không ai được ngăn cản chị L thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Triệu Thị Lvà anh Ma Thanh Q Không có. Nên không đặt vấn đề xem xét.

- Về án phí: Chị Triệu Thị Lphải chịu án phí dân sự sơ thẩm cho việc ly hôn là 75.000, đ *(Bảy mươi năm nghìn đồng)*. Sung công quỹ Nhà nước.

Anh Ma Thanh Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm cho việc ly hôn là 75.000, đ *(Bảy mươi năm nghìn đồng)*. Sung công Quỹ Nhà nước.

Chị Triệu Thị L tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm cho việc ly hôn là 150.000,đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Sung công quỹ Nhà nước.

Xác nhận chị Triệu Thị L đã nộp 300.000, đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm tại biên lai số: 0000932 ngày 16/5/ 2022. Của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh C. Chị Triệu Thị L được hoàn trả lại 150.000,đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các bên đương sự;
- VKS huyện;
- UBND xã Canh Tân;
- THAD sự;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nông Văn Cường